

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **76/2023/HS-ST**

Ngày: 27 - 6 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Nguyên và ông Phạm Công Gia.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Văn Năng – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Sơn Tùng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Ủy ban nhân dân xã Phú Xuân, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai; xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 67/2023/TLST - HS ngày 23 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 68/2023/QĐXXST - HS ngày 12 tháng 6 năm 2023 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn L – Tên gọi khác: Bồng, sinh năm 1971, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp X, xã P H, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Thiên chúa; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn P (đã chết) và bà Nguyễn Thị T (đã chết); Sống chung như vợ chồng với Nguyễn Thị Y, sinh năm 1968; con: Có 03 con, lớn nhất sinh năm 1998 và nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án: Ngày 19/01/2017, tại Bản án số 13/2017/HSST, Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; tiền sự, nhân thân: Không. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

2. Ngô Nhật T – Tên gọi khác: Tin, sinh năm 1972, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: Ấp Y, xã P H, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn T (đã chết) và bà Tăng Thị Mỹ S, sinh năm 1949; vợ: Phạm Thị Thu H, sinh năm 1974 (đã ly hôn); con: Có 01 con sinh năm 1994; tiền án: Ngày 31/10/2019, tại Bản án số 93/2019/HS-ST, Tòa án nhân dân huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Đến ngày 13/7/2020, Ngô Nhật T chấp hành xong hình phạt tù. Đến ngày 06/4/2023, T chấp hành xong hình phạt bổ sung án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng”; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 20/8/2012, Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 4943/QĐ-UBND về việc đưa vào cơ sở chữa bệnh thời hạn 24 tháng vì có hành vi sử dụng

trái phép chất ma túy; ngày 26/7/2016, Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định số 311/QĐ-TA áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng vì có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 23/3/2023 đến nay. Bị cáo có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn L và Ngô Nhật T là những đối tượng nghiện ma túy. Trưa ngày 23/3/2023, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên L rủ T đi mua ma túy về sử dụng thì T đồng ý. Sau đó, L đưa cho T số tiền 700.000 đồng, rồi T điều khiển xe mô tô biển số 60N6 – 3948 chở L lên khu vực xã P L, huyện Tân Phú để mua ma túy. Khi đến khu vực chợ P L, T điều khiển mô tô vào đường hẻm đối diện chợ P L, T dừng xe mô tô cho L xuống ngồi đợi, còn T sử dụng số điện thoại 0358.872.733 gọi đến số điện thoại 0866.004.904 của một đối tượng tên Nghĩa Mơ đặt vấn đề mua ma túy thì Nghĩa đồng ý và hẹn địa điểm giao dịch tại khu vực đồng lúa ấp P L, xã P L, huyện Tân Phú. Sau khi nhận được ma túy, T điều khiển xe mô tô đến gặp L và đưa ma túy cho L cất vào túi quần, rồi T chở L về lại xã P H, huyện Định Quán thì bị Công an xã P L tuần tra, kiểm soát phát hiện bắt quả tang và thu giữ 01 (một) gói ni lông hàn kín trong suốt, kích thước 1,5x1,5cm, bên trong chứa chất bột màu trắng (ký hiệu: M), thu giữ của Nguyễn Văn L: 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh, 01 ví da bên trong có 3.700.000 đồng và thu giữ của Ngô Nhật T: 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh và 01 xe mô tô biển số 60N6 – 3948.

Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú tiến hành trưng cầu giám định mẫu vật được niêm phong ký hiệu: M. Tại Bản kết luận giám định số: 605/KL-KTHS ngày 30/3/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận: Mẫu một cục chất rắn màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,3144 gam, loại Heroine. Mẫu vật còn lại sau giám định có khối lượng 0,2828 gam. Toàn bộ đối tượng sau giám định được hoàn lại trong niêm phong số: 605/KL-KTHS.

Cáo trạng số: 76/CT-VKSTP-ĐN ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, truy tố các bị cáo Nguyễn Văn L và Ngô Nhật T, về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày ý kiến luận tội như sau:

Hành vi của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ quản lý mặt hàng cấm của Nhà nước; Cáo trạng truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, có căn cứ pháp luật nên giữ nguyên quyết định truy tố; cần phải có mức án phạt tù cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian. Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự tuyên phạt các bị cáo:

Nguyễn Văn L mức án tù 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù;
Ngô Nhật T mức án tù 02 (hai) năm đến 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định được đựng 01 phong bì màu trắng đã được niêm phong số 605/KL-KTHS có dấu tròn đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là chất cấm lưu hành.

Tịch thu, phát mãi sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 (một) xe mô tô biển số 60N6 – 3948 của Ngô Nhật T vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào mục đích mua ma túy.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh, 01 ví da bên trong có 3.700.000 đồng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn L, không dùng vào mục đích phạm tội nên cơ quan điều tra đã trao trả lại tài sản cho chủ sở hữu trên

Về vấn đề khác: Đối với đối tượng có tên Nghĩa Mơ, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh thì phát hiện được một đối tượng tình nghi là Lê Trọng Nghĩa, sinh năm 1975, ngụ ấp P L, xã P L, huyện Tân Phú. Cơ quan điều tra đã cho T nhận dạng qua hình ảnh đối tượng tên Lê Trọng Nghĩa nhưng T khẳng định không phải là người bán ma túy cho T nên không có cơ sở xử lý, sẽ tiếp tục điều tra làm rõ, khi nào có căn cứ xử lý sau.

Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Nội dung lời khai của những người tham gia tố tụng trong hồ sơ vụ án:

-Lời trình bày ý kiến, tranh luận của các bị cáo: Các bị cáo thừa nhận nội dung của Bản cáo trạng là đúng sự thật, các bị cáo không có ý kiến tranh luận, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Tại phiên tòa, các bị cáo không cung cấp thêm tài liệu, chứng cứ nào khác. Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1.] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật. Người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến khiếu nại về hoạt động của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2.] Về trách nhiệm hình sự:

[2.1] Xét về hành vi phạm tội: Nguyễn Văn L và Ngô Nhật T là đối tượng nghiện ma túy. Vào lúc 14 giờ 40 phút ngày 23/3/2023, tại ấp P L, xã P L, huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, Nguyễn Văn L và Ngô Nhật T có hành vi tàng trữ 01 (một) gói ni lông bên trong chứa ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,3144 gam nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã P L, huyện Tân Phú phát hiện, bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi mà các bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[2.2] Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo: Các bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình để nhận biết được hành vi vi phạm pháp luật. Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm chế độ quản lý mặt hàng cấm của Nhà

nước mà còn gây tác hại lớn đối với sức khỏe và nhân cách của con người, làm thiệt hại kinh tế của gia đình cũng như xã hội và là một trong những nguyên nhân nảy sinh của các loại tội phạm khác; gây hoang mang lo sợ trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy, buộc các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự là cần thiết, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm mà các bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo đều thực hiện hành vi phạm tội với vai trò là người thực hành.

[2.3] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[2.4] Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có hoàn cảnh gia đình khó khăn là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử cần xem xét mà giảm nhẹ một phần cho mức hình phạt cho các bị cáo thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[2.5] Về nhân thân: Các bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo T đã bị áp dụng biện pháp chữa bệnh thời hạn 24 tháng và áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 18 tháng nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo T là người liên lạc, trực tiếp giao dịch và nhận ma túy từ đối tượng có tên Nghĩa Mơ rồi đưa cho bị cáo L cất giấu thì bị công an bắt giữ. Do đó, mức hình phạt đối với bị cáo T phải nghiêm khắc hơn bị cáo L.

Tòa án mở phiên tòa công khai xét xử vụ án để xử lý hành vi phạm tội của các bị cáo và để tuyên truyền, giáo dục ý thức chấp hành pháp luật của công dân, góp phần phục vụ công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm trong xã hội.

[3] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Số ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 605/KL-KTHS của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai là chất cấm lưu hành nên cần tịch tiêu hủy là đúng pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 xe mô tô biển số 60N6 – 3948 của Ngô Nhật T dùng vào mục đích làm công cụ, phương tiện để mua ma túy nên tịch thu, phát mãi sung công quỹ Nhà Nước là đúng pháp luật.

Đối với 01 điện thoại di động hiệu Sam sung màu xanh và 01 ví da bên trong có 3.700.000 đồng là tài sản hợp pháp của Nguyễn Văn L không dùng vào mục đích phạm tội nên Cơ quan điều tra đã trao trả tài sản cho bị cáo là đúng pháp luật.

[4] Đối với vấn đề khác: Đối với đối tượng tên Nghĩa Mơ hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[5] Về án phí: Các bị cáo là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 33, Điều 38, Điều 58 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn L và Ngô Nhật T phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt:

Bị cáo Nguyễn Văn L 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/3/2023.

Bị cáo Ngô Nhật T 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 23/3/2023.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự 2015;

Tịch thu tiêu hủy: Sổ ma túy còn lại sau giám định đã được niêm phong số 605/KL-KTHS.

Tịch thu, phát mãi sung công quỹ Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh, 01 (một) xe mô tô biển số 60N6 – 3948 của Ngô Nhật T vì đây là công cụ, phương tiện dùng vào mục đích phạm tội.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 24/5/2023 giữa Công an huyện Tân Phú và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai).

- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 292; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ THA; Lưu HS, LT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Nam